

Số: 02/TTr-HĐQT

Vũng Tàu, ngày.....tháng.....năm 2023

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua các chỉ tiêu tài chính ảnh hưởng bởi việc điều chỉnh ghi nhận đủ tiền thuê đất năm 2020 và năm 2021 – không được giảm lần lượt 15% và 30% tiền thuê đất năm 2020 và 2021 theo Nghị định của CP về hỗ trợ các Doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19”

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch Quốc tế Vũng Tàu,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ghi nhận và thông qua số liệu về các ảnh hưởng của việc điều chỉnh tiền thuê đất năm 2020 và năm 2021 trên báo cáo tài chính, cụ thể như sau:

NỘI DUNG	GIÁ TRỊ			SAU ĐIỀU CHỈNH		GHI CHÚ
	BCTC đã kiểm toán	Ghi nhận theo Thông báo của CQT	Trích dự phòng tiền thuê đất từ 14/8/2021 đến 31/12/2021 do chưa có thông báo của CQT	TĂNG / GIẢM	Chỉ tiêu trên BCTC	
NĂM TÀI CHÍNH 2020						
- Tiền thuê đất	7.812.591.266	9.191.284.356		1.378.693.090		Năm 2021, CQT chỉ ghi nhận tiền thuê đất đến 13/8/2021 do có Quyết định thu hồi đất. Vì vậy, Công ty tạm trích trước tiền thuê đất từ 14/8/2021 - 31/12/2021 với số tiền : 3,829,701,815 đồng. Số này Công ty đã nộp NSNN, và sẽ được bù trừ với tiền thuê đất điều chỉnh tăng lần lượt là 15% và 30% cho năm 2020 và năm 2021 số tiền là : 4,136,078,757 đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.659.114.928			1.378.693.090	13.037.808.018	
- Phải nộp NSNN	7.043.915.779			1.378.693.090	8.422.608.869	
- Lợi nhuận trước thuế	(3.484.529.532)			(1.378.693.090)	(4.863.222.622)	
NĂM TÀI CHÍNH 2021						
- Tiền thuê đất	6.433.898.689	5.361.582.541	3.829.701.815	2.757.385.667		
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.644.612.325			2.757.385.667	12.401.997.992	
- Trích dự phòng phải trả tiền thuê đất	5.425.225.922			3.829.701.815	9.254.927.737	
- Phải nộp NSNN	(1.799.019.317)			306.376.942	(1.492.642.375)	
- Lợi nhuận trước thuế	(14.358.521.268)			(2.757.385.667)	(17.115.906.935)	
NĂM TÀI CHÍNH 2022						
Tại Số dư đầu kỳ						
- Phải nộp NSNN	(1.799.019.317)			306.376.942	(1.492.642.375)	
- Trích dự phòng phải trả tiền thuê đất	5.425.225.922			3.829.701.815	9.254.927.737	
- Lợi nhuận trước thuế	(17.843.050.800)			(4.136.078.757)	(21.979.129.557)	

Số liệu ảnh hưởng này sẽ được điều chỉnh vào số dư đầu kỳ của BCTC năm 2022 và được trình bày chi tiết tại *Phụ lục: Số liệu kế toán sau điều chỉnh hồi tố các năm 2020, 2021* đính kèm BCTC năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán FAC.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Anh